TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày 23/05/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*:* Ông **Vũ Minh Hải**

Các hội thẩm nhân dân*:* Ông: **Vũ Duy Tuấn, ông: Trịnh Anh Bật**.

- Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Mạnh** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Quang Đại** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 05 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 03 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 04 năm 2022 và quyết định hoãn phiên toà số 01/QĐHPT ngày 9/05/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trí T, sinh năm 2000; tại: Ninh Giang. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn ĐB xã NH, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do: trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo ; quốc tịch: Việt Nam ; con ông Nguyễn Văn Tr; và bà Nguyễn Thị D; **tiền án, tiền sự**: Không; **Nhân thân**: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 77 ngày 25/6/2019 của trưởng Công an huyện Ninh Giang, xử phạt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bằng hình thức phạt tiền 1.000.000đ, T đã chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2022 đến 03/01/2022 chuyển tạm giam. Ngày 24/3/2022 đươc tại ngoại. Hiện bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang. Bị cáo có đơn xin xử vắng mặt.

-Người chứng kiến: Anh: Nguyễn Văn P, anh: Nguyễn Văn B, anh Nguyễn Bá Q (vắng mặt)

- Người làm chứng: Lê Văn Th (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 01/01/2022 Nguyễn Trí T có nhờ

anh Nguyễn Văn P chở T lên Cầu Me thuộc xã ĐT - huyện Ninh Giang - tỉnh Hải Dương có việc. Anh P nhất trí nên đã mượn xe mô tô biển số 34F1 - 9105 của anh Lê Văn Th rồi chở T đến khu vực cầu Me thì gặp anh Nguyễn Bá Q (bạn T). Tại đó, T nhờ anh Q chở T và anh P đi vào thôn GM - xã ĐT - huyện Ninh Giang để gặp bạn. Anh Q đồng ý rồi điều khiển xe mô tô biển số 34F1 - 9105 chở T và anh Q, khi đến trục đường liên thôn GM, T bảo anh Q dừng xe mô tô còn một mình T đi bộ một đoạn, rồi gặp một người đàn ông không quen biết, không rõ địa chỉ cụ thể, T hỏi và mua 01 gói ma túy, kích thước 02 x 02 cm, loại Methamphetamine, với giá 300.000 đồng. Khi mua được ma túy T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ đến chỗ anh P và anh Q đứng đợi. T bảo anh P chở về khu vực cầu Me, đến 21 giờ 55 phút cùng ngày bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ninh Giang kiểm tra hành chính. Thấy vậy, T đã vứt 01 gói ma túy xuống mặt đường rồi bỏ chạy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ninh Giang đã bắt giữ, thu giữ cùng vật chứng và T khai nhận là ma túy mua về sử dụng cho bản thân. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ninh Giang đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 125/KLGĐ-PC09 ngày 03/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong bì thư ghi thu của Nguyễn Trí T, gửi giám định tổng khối lượng là: 0,383 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Về Vật chứng: 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong số 125/KLGĐ – PC09. Hiện số vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Giang chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS-NG ngày 24/03/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố bị cáo Nguyễn Trí T về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt, trình bầy rõ hành vi phạm tội của mình, xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại hay có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Trí T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". **Về hình phạt:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự Điểm c khoản 2 Điều 290 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trí T từ 14 đến 17 tháng tù, được trừ đi 2 tháng 24 ngày tạm giữ, tạm giam. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. **Xử lý vật chứng**: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu cho tiêu hủy**:** 01 phong bì giấy có dấu niêm phong số 125/KLGĐ - PC09 trong chứa 0,337 gam mathamphetamin, 01 túi nilon và vỏ bì thu niêm phong mẫu vật, hoàn lại sau giám định.**Về án phí**: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau;

[1] Cơ quan Điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên,Viện kiểm sát huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ của bị cáo, lời khai người chứng kiến, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong vụ án, có đủ cơ sở kết luận : Hồi 21 giờ 55 phút, ngày 01/01/2022, tại ngã tư cầu Me thuộc thôn GM - xã ĐT - huyện Ninh Giang - tỉnh Hải Dương, Nguyễn Trí T có hành vi đang cất giấu trái phép trong lòng bàn tay phải 0,383 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo cố ý thực hiện. Trên cơ sở hành vi của bị cáo, đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Trí T phạm tội " Tàng Trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo T có đơn xin xử vắng mặt nên theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 BLTTHS, xét xử vắng mặt bị cáo T.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà Nước về quản lý các chất ma túy, tệ nạn ma tuý đang là một vấn đề nhức nhối của xã hội, nó không chỉ huỷ hoại sức khoẻ của con người mà còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Do vây, cần có mức hình phạt nghiêm dành cho bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết này.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Về nhân thân: Ngày 25/06/2019 Bị cáo T bị trưởng Công an huyện Ninh Giang, xử phạt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bằng hình thức phạt tiền 1.000.000đ. Với tính chất hành vi bị cáo đã thực hiện cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện, thu nhập không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS

[7] Về vật chứng: 01 phong bì giấy có dấu niêm phong số 125/KLGĐ-PC09 trong chứa 0,337 gam loại Mathamphetamin và 01 túi nilon màu trắng và vỏ phong bì thư niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định. Đây là vật cấm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy theo điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS và Điều 47 BLHS.

Đại diện VKSND huyện Ninh Giang đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

Các vấn đề khác: Đối với anh Nguyễn Văn P và anh Nguyễn Bá Q không biết Nguyễn Trí T mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý.Đối với người bán ma túy cho bị can Nguyễn Trí T, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ninh Giang không có căn cứ để xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật. Chiếc xe mô tô biển số 34F1 – 9105 anh Th cho anh P mượn nhưng không biết việc anh P chở T đi mua ma túy nên cơ quan CSĐT công an huyện Ninh Giang đã trả lại cho anh Lê Văn Th là phù hợp.

[8] **Về án phí**: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1, Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 290 BLTTHS.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trí T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trí T 14 tháng tù, trừ đi 2 tháng 24 ngày tạm giữ, tạm giam. Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 06 ngày, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu cho tiêu hủy; 01 phong bì giấy có dấu niêm phong số 125/ KLGĐ - PC09 trong chứa 0,337 gam Mathamphetamin,01 túi nilon màu trắng và một vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định. (Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Giang 23/5/2022)

Về án phí; Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Nguyễn Trí T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Hội Thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa.**

Vũ Duy Tuần, Trịnh Anh Bật **Vũ Minh Hải**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Minh Hải

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ninh Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THA Hình sự huyện Ninh Giang;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Bị cáo;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Ninh Giang
- Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Hội Thẩm nhân dân	**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa.**
Vũ Duy Tuần, Trịnh Anh Bật	**Vũ Minh Hải**